

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8813 /UBND-TH

Nghệ An, ngày 16 tháng 7 năm 2026

V/v tổng rà soát hệ thống văn bản
quy phạm pháp luật

Kính gửi:

- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh.

Thực hiện ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn: số 1389-CV/TU ngày 08/7/2026 về việc tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; số 1046-CV/VPTU ngày 08/7/2026 về chuyển báo cáo tình hình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; ý kiến của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn: số 2350-CV/ĐU và số 2352-CV/ĐU ngày 08/7/2026 (Có các văn bản kèm theo);

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phùng Thành Vinh có ý kiến như sau:

- Giao các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả rà soát về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp.
- Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T. Anh).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Hồ Đức Tuấn

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*

Số 2352 -CV/ĐU
*về tình hình thực hiện tổng rà soát hệ thống
văn bản quy phạm pháp luật*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày 08 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

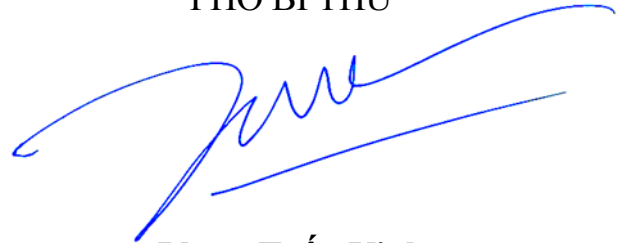
Văn phòng Tỉnh ủy có Công văn số 1046-CV/VPTU ngày 08/7/2026 chuyển báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo (Có *văn bản kèm theo*),

Ban Thường vụ Đảng ủy giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Đ/c Bí thư Đảng ủy (*báo cáo*),
- Đ/c PBT Thường trực Đảng ủy (*báo cáo*),
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Phạm Tuấn Vinh

**TỈNH ỦY NGHỆ AN
VĂN PHÒNG**

*

SỐ -CV/VPTU

*Về tình hình thực hiện các nhiệm vụ về
tổng rà soát hệ thống VBQPPL của bộ,
ngành, địa phương*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có Báo cáo số 500/BC-CQTTBCĐ, ngày 01/7/2026 về tình hình thực hiện các nhiệm vụ về tổng rà soát hệ thống VBQPPL của bộ, ngành, địa phương từ ngày 16/6/2026 đến ngày 30/6/2026 (có báo cáo kèm theo).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy kính chuyển báo cáo nêu trên đến Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh để lãnh đạo triển khai thực hiện; kết quả báo cáo Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó CVP Tỉnh ủy;
- Phòng Tổng hợp VPTU (H);
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Văn Trường

Số: /BC-CQTTBCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện các nhiệm vụ về tổng rà soát hệ thống VBQPPL của bộ, ngành, địa phương (từ ngày 16/6/2026 đến ngày 30/6/2026)

Kính gửi: Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo ý kiến chỉ đạo¹ của đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) - Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn tại Phiên họp thứ nhất của Thường trực Ban Chỉ đạo (theo Thông báo số 3209/TB-CQTTBCĐ ngày 12/5/2026 của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo), Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) xin báo cáo Ban Chỉ đạo tình hình thực hiện các nhiệm vụ về tổng rà soát hệ thống VBQPPL của bộ, ngành, địa phương (từ ngày 16/6/2026 đến ngày 30/6/2026) như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành (trước ngày 30/6/2026)

1.1. Xây dựng các văn bản của Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan

- Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đã ban hành Báo cáo số 438/BC-CQTTBCĐ ngày 17/6/2026 báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ về tổng rà soát hệ thống VBQPPL của bộ, ngành, địa phương (từ ngày 01/6/2026 đến ngày 15/6/2026).

- Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đã ban hành Công văn số 4319/CQTTBCĐ ngày 17/6/2026 gửi các bộ, ngành liên quan về Đề cương Báo cáo chuyên đề kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý VBQPPL do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện.

- Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đã tham mưu Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Trưởng Ban Chỉ đạo ký ban hành Công văn số 10/BCĐ-PLTP ngày

¹ Thông báo số 3209/TB-CQTTBCĐ yêu cầu: “Tăng cường theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương; báo cáo Ban Chỉ đạo tình hình thực hiện của bộ, ngành, địa phương (bằng văn bản) 02 tuần một lần”.

29/6/2026 của Ban Chỉ đạo gửi các cơ quan ở Trung ương và địa phương quán triệt, thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL theo chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư.

1.2. Tổ chức lấy ý kiến phản ánh, kiến nghị của các doanh nghiệp, hiệp hội ngành, hàng, các thành viên, hội viên,... về những bất cập của quy định pháp luật; tổng hợp gửi các bộ, ngành, địa phương liên quan để nghiên cứu, rà soát

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Ban Chỉ đạo (theo Thông báo số 3209/TB-CQTTBCĐ ngày 12/5/2026 của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo), ngày 18/5/2026, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (UBTWMTTQ Việt Nam) đã ban hành Công văn số 23/MTTW-BTT đề nghị các tổ chức thành viên tổ chức lấy ý kiến về bất cập của quy định pháp luật.

Ngày 18/6/2026, Ban Thường trực UBTWMTTQ Việt Nam tiếp tục ban hành Công văn số 495/MTTW-BTT tổng hợp ý kiến, kiến nghị về những bất cập của quy định pháp luật (lần 2) gửi các cơ quan, bộ, ngành có liên quan.

1.3. Đẩy mạnh công tác truyền thông về “Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật”

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) đã phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức ghi hình phóng sự “Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật” phát sóng tại Bản tin Thời sự 19h của Đài Truyền hình Việt Nam ngày 19/6/2026. Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động truyền thông về tổng rà soát hệ thống VBQPPL với nhiều nội dung: Đăng tải các tin tức hoạt động của Trung ương và địa phương về tình hình tổng rà soát tại Chuyên mục “Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật” trên Cổng Pháp luật quốc gia; tổ chức đăng tải, lan tỏa trên các nền tảng mạng xã hội do Bộ Tư pháp quản lý và vận hành, cũng như phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương để chia sẻ thông tin về tình hình tổng rà soát;...

2. Các nhiệm vụ đang thực hiện

2.1. Tiếp tục hướng dẫn ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ tổng rà soát VBQPPL

Ngày 18/6/2026, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có Công văn số 4366/CQTTBCĐ gửi Bộ Khoa học và Công nghệ về việc tiếp tục hướng dẫn ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ tổng rà soát hệ thống VBQPPL (sau khi nghiên cứu Công văn số 3961/BKHCN-CNCNTT ngày 06/6/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ tổng rà soát

hệ thống VBQPPL gửi Bộ Tư pháp).

Qua nghiên cứu, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) nhận thấy, nội dung Công văn số 3961/BKHCN-CNCNTT đề xuất các phương án sử dụng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (sau đây gọi là AI) có nhiều điểm không thống nhất với Công văn số 2766/BKHCN-TTCNTT và không phù hợp với trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ được giao tại điểm a khoản 7 Mục II Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống VBQPPL (ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo) (sau đây gọi là Kế hoạch số 05), gây lúng túng, khó khăn cho các cơ quan khi sử dụng ứng dụng AI để hỗ trợ thực hiện việc tổng rà soát VBQPPL.

2.2. Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; thường xuyên theo dõi, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho Bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

3. Khái quát chung tiến độ, nội dung công việc được các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương và địa phương triển khai để thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL tính đến ngày 30/6/2026

Qua theo dõi, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo nhận thấy, từ ngày 16/6/2026 đến ngày 30/6/2026, các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương và địa phương đang tích cực triển khai thực hiện tổng rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL với các nội dung cụ thể như:

3.1. Về rà soát, lập danh mục các VBQPPL thuộc đối tượng, phạm vi tổng rà soát

Cơ bản các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương và địa phương đã rà soát, lập danh mục các VBQPPL thuộc đối tượng, phạm vi tổng rà soát của cơ quan mình và đang hoàn thiện kết quả đề xuất VBQPPL cần xử lý. Trong đó, các bộ, ngành, địa phương đã lập danh mục và có số lượng VBQPPL thuộc đối tượng, phạm vi tổng rà soát tương đối lớn như: Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội², UBTWMTTQ Việt Nam³, Viện kiểm sát nhân dân tối cao⁴, Bộ Công

² Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội đã tổng hợp 36 VBQPPL (bao gồm: 03 luật và 03 nghị quyết của Quốc hội, 28 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và 02 nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam còn hiệu lực và chưa có hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội.

³ 11 VBQPPL.

Thương⁵, Bộ Giáo dục và Đào tạo⁶, Bộ Khoa học và Công nghệ⁷, Bộ Ngoại giao⁸, Bộ Nội vụ⁹, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch¹⁰, Bộ Xây dựng¹¹, Bộ Y tế¹², Thanh tra Chính phủ¹³, Bộ Công an¹⁴, Bộ Tư pháp¹⁵, An Giang¹⁶, Cần Thơ¹⁷, Đắk Lắk¹⁸, Đồng Nai¹⁹, Gia Lai²⁰, Hà Nội²¹, Hà Tĩnh²², Hải Phòng²³, Huế²⁴, Hưng Yên²⁵, Khánh Hòa²⁶, Lai Châu²⁷, Lạng Sơn²⁸, Lào Cai²⁹, Ninh

⁴ 81 VBQPPL.

⁵ 511 VBQPPL (bao gồm: 31 bộ luật, luật của Quốc hội; 02 nghị quyết của Quốc hội; 03 pháp lệnh; 80 nghị định; 03 nghị quyết của Chính phủ; 31 quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 349 thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; 01 quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; 09 thông tư liên tịch; 02 hình thức văn bản khác) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực.

⁶ 568 VBQPPL (bao gồm: 04 luật của Quốc hội; 06 nghị quyết của Quốc hội; 57 nghị định; 06 nghị quyết của Chính phủ; 20 quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 03 chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, 415 thông tư; 33 thông tư liên tịch; 22 quyết định của Bộ trưởng, 05 chỉ thị của Bộ trưởng) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực thuộc trách nhiệm tổng rà soát của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó: 18 VBQPPL chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác. 89 VBQPPL được sửa đổi, bổ sung, hết hiệu lực một phần. 07 VBQPPL ngưng hiệu lực một phần.

⁷ 622 VBQPPL với 15 Luật.

⁸ 85 VBQPPL.

⁹ 356 VBQPPL.

¹⁰ 16 luật/nghị quyết của Quốc hội, 80 nghị định, 37 quyết định/chỉ thị của Thủ tướng, 277 văn bản cấp Bộ.

¹¹ 513 VBQPPL (gồm 10 luật, 03 nghị quyết của Quốc hội, 04 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 93 nghị định, 02 nghị quyết của Chính phủ, 24 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 343 thông tư, 32 thông tư liên tịch, 02 quyết định của Bộ trưởng); 14 văn bản đã được ban hành sẽ có hiệu lực trong thời gian tới (gồm 02 luật, 02 nghị định, 01 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 09 thông tư).

¹² 571 VBQPPL.

¹³ 40 VBQPPL (gồm 05 luật và 35 VBQPPL dưới luật).

¹⁴ 1138 VBQPPL.

¹⁵ 177 VBQPPL.

¹⁶ 783 VBQPPL (trong đó 293 nghị quyết, 480 quyết định, 10 chỉ thị bao gồm cả cấp tỉnh, cấp xã (và cấp huyện trước sáp nhập)).

¹⁷ 1.116 VBQPPL, cụ thể: (i) 219 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; 406 quyết định của UBND cấp tỉnh; 02 quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực; 218 VBQPPL (bao gồm: 37 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; 181 quyết định của UBND cấp tỉnh) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác; (ii) VBQPPL do cấp huyện ban hành còn hiệu lực: 299 VBQPPL (17 nghị quyết và 276 quyết định; 06 chỉ thị; trong đó có 12 VBQPPL chỉ có nội dung bãi bỏ); (iii) VBQPPL cấp xã ban hành còn hiệu lực: 190 văn bản, văn bản chỉ có nội dung bãi bỏ: 11 văn bản.

¹⁸ 660 VBQPPL, (gồm: 259 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; 389 quyết định của UBND cấp tỉnh; 07 quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, 05 chỉ thị của UBND cấp tỉnh. Trong đó, có 104 VBQPPL chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác, gồm: 33 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 71 quyết định của UBND cấp tỉnh).

¹⁹ Đối với cấp tỉnh có 483 VBQPPL, đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp) có 300 VBQPPL, đối với cấp xã có 370 VBQPPL

²⁰ Cấp tỉnh: 299 VBQPPL (bao gồm: 121 nghị quyết của HĐND; 176 quyết định của UBND; 02 quyết định của Chủ tịch UBND); Đối với cấp xã: Rà soát 122 VBQPPL.

²¹ Cấp tỉnh: Có 650 VBQPPL (bao gồm: 266 nghị quyết của HĐND; 384 quyết định của UBND) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực; Cấp xã: Có 82 VBQPPL còn hiệu lực.

²² Có 392 VBQPPL cấp tỉnh (bao gồm: 81 nghị quyết của HĐND; 310 quyết định của UBND, 01 quyết định của Chủ tịch UBND); Có 164 VBQPPL cấp huyện còn hiệu lực, có 201 VBQPPL của 69 xã còn hiệu lực và chưa có hiệu lực.

²³ Cấp thành phố: 574 VBQPPL (gồm 157 nghị quyết của HĐND thành phố và 417 quyết định của UBND thành phố), trong đó có 104 VBQPPL chỉ có nội dung bãi bỏ. Cấp xã: Có 355 VBQPPL (bao gồm: 01 nghị quyết của HĐND; 354 quyết định của UBND)

²⁴ Cấp thành phố: 216 VBQPPL (trong đó có: 72 nghị quyết của HĐND thành phố, 142 quyết định của UBND thành phố và 02 quyết định của Chủ tịch UBND thành phố). Cấp xã: 84 VBQPPL (trong đó có: 03 nghị quyết và 81 quyết định). Số lượng văn bản của cấp huyện: 122 VBQPPL (trong đó có 30 nghị quyết, 74 quyết định và 18 chỉ thị).

²⁵ 363 VBQPPL (121 nghị quyết của HĐND, 242 quyết định của UBND).

²⁶ Sơ bộ ban đầu số VBQPPL thuộc đối tượng rà soát của cấp tỉnh là: 439 VBQPPL;

Bình³⁰, Phú Thọ³¹, Quảng Ninh³², Quảng Trị³³, Sơn La³⁴, Tây Ninh³⁵, Thái Nguyên³⁶, Tuyên Quang³⁷.

3.2. Tổ chức lấy ý kiến, hoàn thiện kết quả tổng rà soát

Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương đã và đang tổ chức các hoạt động lấy ý kiến, hoàn thiện kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL, xây dựng dự thảo Báo cáo tình hình, kết quả sơ bộ tổng rà soát. Cụ thể như: UBTWMTTQ Việt Nam³⁸, Kiểm toán nhà nước³⁹, Bộ Công Thương⁴⁰, Bộ Giáo dục và Đào tạo⁴¹, Bộ Nội vụ⁴², Bộ Tài chính⁴³, Bộ Y tế⁴⁴, Bộ Tư pháp⁴⁵, Bắc

²⁷ 430 VBQPPL, trong đó: cấp tỉnh 192 VBQPPL (68 nghị quyết của HĐND, 123 quyết định của UBND, 01 quyết định của Chủ tịch UBND); cấp huyện 144 VBQPPL; cấp xã 94 VBQPPL (12 nghị quyết của HĐND, 82 quyết định của UBND).

²⁸ Qua rà soát sơ bộ, tổng số lượng VBQPPL thuộc đối tượng rà soát là 426 VBQPPL cấp tỉnh; 153 VBQPPL cấp huyện; 129 VBQPPL cấp xã trước ngày 01/7/2025 (số liệu sơ bộ đang được tiếp tục cập nhật rà soát).

²⁹ 466 VBQPPL (gồm 120 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; 01 chỉ thị, 205 quyết định của UBND cấp tỉnh, 02 quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh và 140 VBQPPL có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác).

³⁰ 1.546 VBQPPL còn hiệu lực trong đó cấp tỉnh có 1.193 VBQPPL (281 nghị quyết của HĐND, 896 quyết định của UBND, 01 quyết định của Chủ tịch UBND, 15 Chỉ thị), cấp huyện có 139 VBQPPL (139 quyết định), cấp xã có 214 VBQPPL (32 nghị quyết, 182 quyết định).

³¹ 321 VBQPPL cấp tỉnh ban hành (106 nghị quyết của HĐND, 205 quyết định của UBND, 10 quyết định của Chủ tịch UBND).

³² Cấp tỉnh: 492 VBQPPL (144 nghị quyết của HĐND; 346 quyết định của UBND; 06 quyết định của Chủ tịch UBND). Cấp huyện: 122 VBQPPL (02 nghị quyết của HĐND; 120 quyết định của UBND). Cấp xã: 38 VBQPPL (01 nghị quyết của HĐND; 37 quyết định của UBND).

³³ Cấp tỉnh Có 597 VBQPPL (bao gồm: 203 nghị quyết của HĐND; 394 quyết định của UBND). Cấp huyện: Có 261 VBQPPL (bao gồm: 22 nghị quyết của HĐND; 231 quyết định của UBND) còn hiệu lực. Cấp xã: Có 184 VBQPPL (bao gồm: 27 nghị quyết của HĐND; 157 quyết định của UBND) còn hiệu lực.

³⁴ VBQPPL cấp tỉnh: Có 399 VBQPPL (bao gồm: 141 nghị quyết của HĐND, 257 quyết định của UBND, 01 quyết định của Chủ tịch UBND) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực, trong đó: 90 VBQPPL (bao gồm: 30 nghị quyết của HĐND; 60 quyết định của UBND) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác. VBQPPL cấp huyện (trước sáp nhập): Có 118 VBQPPL (bao gồm: 04 nghị quyết của HĐND, 114 quyết định của UBND) còn hiệu lực. VBQPPL cấp xã: Có 44 quyết định của UBND còn hiệu lực và chưa có hiệu lực.

³⁵ VBQPPL cấp tỉnh: Có 1.010 VBQPPL (bao gồm: 288 nghị quyết của HĐND, 687 quyết định của UBND, 04 quyết định của Chủ tịch UBND và 31 chỉ thị của UBND) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực. VBQPPL cấp huyện (trước sáp nhập): Có 354 VBQPPL (bao gồm: 49 nghị quyết của HĐND, 305 quyết định của UBND) còn hiệu lực. VBQPPL cấp xã: Có 503 VBQPPL (bao gồm: 165 nghị quyết của HĐND, 338 quyết định của UBND) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực.

³⁶ 418 VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh còn hiệu lực.

³⁷ 684 VBQPPL do các cấp ban hành còn hiệu lực và chưa có hiệu lực. Tại cấp tỉnh: 425 VBQPPL (bao gồm: 115 nghị quyết của HĐND; 298 quyết định của UBND; 12 quyết định của Chủ tịch UBND). Tại cấp xã: 259 VBQPPL, gồm: (i) 83 VBQPPL do cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp) ban hành (bao gồm: 04 nghị quyết của HĐND cấp huyện; 79 quyết định của UBND cấp huyện); (ii) 176 VBQPPL do cấp xã ban hành (bao gồm: 07 nghị quyết của HĐND; 169 quyết định của UBND).

³⁸ Công văn số 252/MTTW-BTT ngày 01/6/2026 của Ban Thường trực UBTWMTTQ Việt Nam về việc xin ý kiến góp ý vào kết quả rà soát hệ thống VBQPPL của UBTWMTTQ Việt Nam. Đã tiếp thu ý kiến của Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội góp ý các nội dung có liên quan. Tổ chức cuộc họp lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, đại diện Bộ Tư pháp vào dự thảo báo cáo ngày 15/6/2026.

³⁹ Ngày 19/6/2026, đã gửi lấy ý kiến của các cơ quan trung ương, bộ, ngành địa phương, doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước về kết quả tổng rà soát (Công văn số 923/KTNN-PC; Công văn số 924/KTNN-PC)

⁴⁰ Văn bản số 4548/BCT-PC ngày 19/6/2026 lấy ý kiến Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của Bộ Công Thương.

⁴¹ Công văn số 3905/BGDĐT-PC.

Ninh⁴⁶, Gia Lai⁴⁷, Hà Nội⁴⁸, Hưng Yên⁴⁹, Khánh Hòa⁵⁰, Lạng Sơn⁵¹, Lâm Đồng⁵², Quảng Trị⁵³, TP. Hồ Chí Minh⁵⁴, Hải Phòng⁵⁵.

3.3. Về đề xuất VBQPPL cần xử lý (sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng, bãi bỏ một phần; bãi bỏ, tạm ngưng hiệu lực toàn bộ; ban hành mới; cần giải thích, hướng dẫn áp dụng; xử lý theo cơ chế đặc thù).

Tính đến nay, một số bộ, ngành, cơ quan Trung ương đã có kết quả sơ bộ số VBQPPL có kiến nghị xử lý như: Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội⁵⁶, UBTWMTTQ Việt Nam⁵⁷, Viện kiểm sát nhân dân tối cao⁵⁸, Bộ Công Thương⁵⁹, Bộ Giáo dục và Đào tạo⁶⁰, Bộ Nội vụ⁶¹, Bộ Xây dựng⁶², Bộ Y tế⁶³, Bộ

⁴² Đã ban hành Công văn số 5989/BNV-PC ngày 12/6/2026 lấy ý kiến bộ, ngành, địa phương về Báo cáo sơ bộ kết quả rà soát của Bộ Nội vụ đồng thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Bộ.

⁴³ Đã ban hành Công văn số 8299/BTC-PC ngày 17/6/2026 gửi bộ, ngành, địa phương cho ý kiến đối với Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của Bộ Tài chính.

⁴⁴ Mới tổ chức lấy ý kiến trong Bộ về kết quả rà soát của lĩnh vực dân số.

⁴⁵ Tổ chức cuộc họp Nhóm nghiên cứu, cho ý kiến đối với kết quả bước đầu về tổng rà soát hệ thống VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp (ngày 10/6/2026), Lãnh đạo Bộ đã làm việc với các đơn vị thuộc Bộ về kết quả bước đầu về tổng rà soát hệ thống VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp (ngày 11/6/2026).

⁴⁶ Tính đến hết ngày 23/6/2026, các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã thực hiện xong việc tổ chức Hội nghị lấy ý kiến vào kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

⁴⁷ Một số sở, ngành trên địa bàn tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến tham gia kết quả rà soát (Sở Y tế).

⁴⁸ Sở Tư pháp đã tiến hành tổng hợp, bước đầu xác định kết quả sơ bộ công tác tổng rà soát hệ thống VBQPPL trên địa bàn tỉnh, tổ chức Hội nghị lấy ý kiến kết quả rà soát ngày 17/6/2026.

⁴⁹ Ngày 29/6/2026 lấy ý kiến đối với dự thảo báo cáo và toàn bộ các phụ lục theo quy định để các sở, ban, ngành tỉnh tham gia trước khi trình UBND tỉnh ban hành báo cáo gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

⁵⁰ Toàn bộ sở, ngành thuộc tỉnh đã cơ bản hoàn thành báo cáo kết quả tổng rà soát sơ bộ của đơn vị và tổ chức lấy ý kiến. Phần lớn đơn vị cấp xã đang tổ chức lấy ý kiến kết quả tổng rà soát sơ bộ của địa phương, một số đơn vị cấp xã đã hoàn thành báo cáo.

⁵¹ Ngày 25/6/2026, UBND tỉnh gửi xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh kết quả tổng rà soát Nghị quyết của HĐND tỉnh.

⁵² Ngày 25/6/2026, Sở Tư pháp đã có văn bản số 2203/STP-XDKTVB về việc đề nghị phối hợp, cho ý kiến về kết quả tổng rà soát VBQPPL trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

⁵³ Các sở, ngành, địa phương đã hoàn thành xây dựng dự thảo báo cáo rà soát và gửi lấy ý kiến các sở, ngành có liên quan trước khi gửi Sở Tư pháp tổng hợp. Đến ngày 26/6/2026, các sở, ngành, địa phương đã hoàn thành việc gửi báo cáo kết quả tổng rà soát. Hiện nay, Sở Tư pháp đang thực hiện kiểm tra và tổng hợp kết quả tổng rà soát.

⁵⁴ Các cơ quan, đơn vị cấp thành phố và UBND cấp xã đang tổ chức lấy ý kiến kết quả tổng rà soát.

⁵⁵ Sở Tư pháp đã cập nhật báo cáo sơ bộ và gửi lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị (gửi công văn và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố).

⁵⁶ 12 VBQPPL đề xuất xử lý theo hình thức sửa đổi, bổ sung; thay thế (Trong đó: 08 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; 04 VBQPPL đề xuất có VBQPPL thay thế).

⁵⁷ Có 06 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế. Có 01 VBQPPL (Pháp lệnh Cựu chiến binh) đề xuất ban hành mới VBQPPL có hiệu lực pháp lý cao hơn.

⁵⁸ Số lượng VBQPPL dự kiến cần xử lý: 20 VBQPPL; trong đó: (i) số VBQPPL đề xuất ban hành mới là 06 VBQPPL; (ii) sửa đổi, bổ sung, thay thế, tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần: 07 VBQPPL (gồm: 03 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung, gồm 02 bộ luật, luật của Quốc hội và 01 thông tư liên tịch; 04 VBQPPL đề xuất thay thế toàn bộ, gồm 04 thông tư liên tịch;); (iii) bãi bỏ toàn bộ: 13 VBQPPL, gồm 05 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và 08 thông tư liên tịch; (iv) Tạm ngưng hiệu lực toàn bộ: 0 VBQPPL; (v) Ban hành mới: 06 VBQPPL, gồm 01 Nghị quyết của Quốc hội; 03 Thông tư của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; 02 Thông tư liên tịch.

⁵⁹ Có 124 VBQPPL (bao gồm: 05 bộ luật, luật của Quốc hội; 01 Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 29 Nghị định của Chính phủ; 03 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 86 Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Có 17 VBQPPL (bao

Tư pháp⁶⁴, Đồng Nai⁶⁵, Đồng Tháp⁶⁶, Hà Nội⁶⁷, Hà Tĩnh⁶⁸, Huế⁶⁹, Hưng Yên⁷⁰, Khánh Hòa⁷¹, Lào Cai⁷², Phú Thọ⁷³, Quảng Ninh⁷⁴, Sơn La⁷⁵, Thái Nguyên⁷⁶, Tuyên Quang⁷⁷.

gồm: 01 nghị định; 07 quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 09 thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ) đề xuất bãi bỏ toàn bộ. Có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ. Có 15 VBQPPL (bao gồm: 05 nghị định; 01 quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 09 thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ) đề xuất ban hành mới, trong đó 15 VBQPPL (bao gồm: 05 nghị định của Chính phủ; 01 quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 09 thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ) có nội dung đề xuất ban hành VBQPPL có hiệu lực pháp lý cao hơn. 23 nội dung, quy định tại 24 VBQPPL (bao gồm: 03 bộ luật, luật của Quốc hội; 09 nghị định; 01 quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 11 thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025. Có 01 VBQPPL (bao gồm: 01 bộ luật, luật của Quốc hội) đề xuất xử lý theo cơ chế đặc thù.

⁶⁰ Có 194 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Có 28 VBQPPL đề xuất ban hành mới. Có 32 VBQPPL đề xuất bãi bỏ toàn bộ.

⁶¹ Dự kiến đề xuất xử lý đối với 105 VBQPPL.

⁶² Số lượng VBQPPL dự kiến cần xử lý: 98 VBQPPL: (i) sửa đổi, bổ sung, thay thế: 83 VBQPPL; (ii) bãi bỏ toàn bộ: 11 VBQPPL; (iii) ban hành mới: 04 VBQPPL.

⁶³ Số lượng VBQPPL dự kiến cần xử lý: 189 VBQPPL : (i) sửa đổi, bổ sung, thay thế: 132 VBQPPL; (ii) bãi bỏ toàn bộ: 47 VBQPPL ; (iv) ban hành mới: 10 VBQPPL.

⁶⁴ Có 96 VBQPPL có kiến nghị xử lý.

⁶⁵ - Đối với cấp tỉnh: Có 138 VBQPPL (bao gồm: 51 nghị quyết của HĐND; 87 quyết định của UBND) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Có 385 VBQPPL (bao gồm: 58 nghị quyết của HĐND; 314 quyết định của UBND; 13 chỉ thị của UBND) đề xuất bãi bỏ toàn bộ. Có 17 VBQPPL (bao gồm: 07 nghị quyết của HĐND; 10 quyết định của UBND) đề xuất ban hành mới. Có 40 nội dung, quy định tại 45 VBQPPL (bao gồm: 10 nghị quyết của HĐND; 35 quyết định của UBND) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

- Đối với cấp xã: Có 34 VBQPPL (bao gồm: 03 nghị quyết của HĐND; 31 quyết định của UBND) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Có 09 VBQPPL (bao gồm: 03 nghị quyết của HĐND; 06 quyết định của UBND) đề xuất bãi bỏ toàn bộ. Có 03 VBQPPL (bao gồm: 02 nghị quyết của HĐND; 01 quyết định của UBND) đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ. Có 21 VBQPPL (bao gồm: 03 nghị quyết của HĐND; 16 quyết định của UBND) đề xuất ban hành mới. Có 5 nội dung, quy định tại 11 VBQPPL (bao gồm: 02 nghị quyết của HĐND; 09 quyết định của UBND) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

⁶⁶ Có 07 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần; 32 VBQPPL đề xuất ban hành mới; 03 nội dung, quy định tại 04 VBQPPL đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

⁶⁷ (i) sửa đổi, bổ sung, thay thế, tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần: Có 98 VBQPPL; (ii) bãi bỏ toàn bộ: Có 52 VBQPPL; (iii) tạm ngưng hiệu lực toàn bộ: Có 02 VBQPPL; (iv) ban hành mới: Có 47 VBQPPL; (v) áp dụng Điều 60, Điều 61 Luật BHVBQPPL 2025: 06 VBQPPL.

⁶⁸ - Cấp tỉnh: Có 79 VBQPPL (bao gồm: 16 nghị quyết; 63 quyết định) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Có 93 VBQPPL (bao gồm: 08 nghị quyết; 84 quyết định; 01 chỉ thị) đề xuất bãi bỏ toàn bộ. Có 26 VBQPPL (bao gồm: 10 nghị quyết; 16 quyết định) đề xuất ban hành mới.

- Cấp xã: Có 67 VBQPPL (bao gồm: 1 Nghị quyết của HĐND cấp xã; 61 Quyết định của UBND cấp xã; 3 Quyết định của UBND cấp huyện; 1 Hình thức văn bản khác) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Có 41 VBQPPL (bao gồm: 40 Quyết định của UBND cấp xã; 1 hình thức văn bản khác) đề xuất bãi bỏ toàn bộ. Có 31 VBQPPL (bao gồm: 1 Nghị quyết của HĐND cấp xã; 28 Quyết định của UBND cấp xã; 2 hình thức văn bản khác) đề xuất ban hành mới.

⁶⁹ Số lượng VBQPPL dự kiến cần ban hành mới: 15 VBQPPL, trong đó có: 07 nghị quyết của HĐND thành phố; 08 quyết định của UBND thành phố. Số lượng VBQPPL dự kiến cần bãi bỏ toàn bộ: 19 VBQPPL, trong đó có: 07 nghị quyết của HĐND thành phố; 12 quyết định của UBND thành phố.

⁷⁰ Cấp tỉnh: Số lượng VBQPPL đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần là 50 VBQPPL (18 nghị quyết, 32 quyết định); bãi bỏ toàn bộ 63 VBQPPL (27 nghị quyết, 36 quyết định); đề xuất ban hành mới 15 VBQPPL. Cấp xã: Số lượng VBQPPL đề nghị bãi bỏ 58 văn bản (10 Nghị quyết, 48 Quyết định); cần ban hành mới 01 Quyết định.

⁷¹ Dự kiến số VBQPPL cần xử lý: Sửa đổi, bổ sung, thay thế: 92 VBQPPL; Bãi bỏ: 90 VBQPPL.

⁷² Sơ bộ, đề xuất bãi bỏ toàn bộ đối với 40 VBQPPL; thay thế, sửa đổi bổ sung đối với 154 VBQPPL.

- Xác định thời gian hoàn thành Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của cơ quan gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo: Về cơ bản, các cơ quan Trung ương và địa phương đều thông tin đang thực hiện xây dựng Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL, dự kiến gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) **trước ngày 10/7/2026** theo yêu cầu tại Kế hoạch số 05.

- Đẩy mạnh truyền thông về tổng rà soát hệ thống VBQPPL: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bắc Ninh, TP. Huế, Lào Cai, Quảng Ngãi, Tuyên Quang, Sơn La, Phú Thọ, Vĩnh Long;...

II. NHIỆM VỤ CẦN TẬP TRUNG TRIỂN KHAI TRONG THÁNG 7/2026

1. Các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương và địa phương:

- Tập trung triển khai và khẩn trương hoàn thành các hoạt động, nhiệm vụ cụ thể về tổng rà soát hệ thống VBQPPL; tổ chức lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp, đối tượng chịu sự tác động, cán bộ, công chức thi hành pháp luật về các khó khăn, vướng mắc của quy định pháp luật để hoàn thiện kết quả tổng rà soát VBQPPL của các cơ quan.

- Tổng hợp, xây dựng Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của các cơ quan và gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) **trước ngày 10/7/2026** theo Kế hoạch số 05 của Ban Chỉ đạo.

⁷³ Số VBQPPL sửa đổi, bổ sung là 13 VBQPPL (03 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 10 quyết định của UBND cấp tỉnh). Số VBQPPL đề nghị thay thế: 34 VBQPPL (11 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 22 quyết định của UBND cấp tỉnh, 01 quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh). Số VBQPPL đề nghị bãi bỏ: 09 VBQPPL (03 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 05 quyết định của UBND cấp tỉnh; 01 quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh). Số VBQPPL đề nghị ban hành mới: 19 VBQPPL (11 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; 08 quyết định của UBND cấp tỉnh; 01 quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh).

⁷⁴ Cấp tỉnh: 188 VBQPPL (gồm: sửa đổi, bổ sung: 35, thay thế: 68, bãi bỏ một phần: 02, bãi bỏ toàn bộ: 49, ban hành mới: 34). Cấp tỉnh: 122 VBQPPL (hết hiệu lực theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành VBQPPL). Cấp xã: 02 VBQPPL (bãi bỏ toàn bộ).

⁷⁵ Có 72 VBQPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; bãi bỏ một phần. Có 33 VBQPPL HĐND, UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh đề xuất ban hành mới. Có 53 VBQPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh cần bãi bỏ toàn bộ.

⁷⁶ Kiến nghị xử lý 125 VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn trước sắp xếp còn hiệu lực.

⁷⁷ Số lượng VBQPPL dự kiến cần xử lý: 77 VBQPPL. Trong đó:

- Cấp tỉnh: 49 VBQPPL (bao gồm: 11 nghị quyết của HĐND; 37 quyết định của UBND; 01 quyết định của Chủ tịch UBND). Cụ thể: Sửa đổi, bổ sung 01 nghị quyết của HĐND. Thay thế 26 VBQPPL (01 nghị quyết của HĐND; 25 quyết định của UBND). Bãi bỏ toàn bộ 09 VBQPPL (bao gồm: 01 nghị quyết của HĐND; 08 quyết định của UBND). Ban hành mới 13 VBQPPL (bao gồm: 08 nghị quyết của HĐND; 04 quyết định của UBND; 01 quyết định của Chủ tịch UBND).

- Cấp xã: Bãi bỏ toàn bộ 28 VBQPPL (bao gồm: 01 nghị quyết của HĐND; 27 quyết định của UBND cấp xã).

2. Các bộ⁷⁸ được giao tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý VBQPPL do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện chủ động theo dõi sát tiến độ thực hiện, gửi báo cáo của các cơ quan; kịp thời triển khai, bảo đảm thời hạn gửi Báo cáo chuyên đề về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) **trước ngày 25/7/2026** theo Kế hoạch số 05 của Ban Chỉ đạo.

3. Bộ Tư pháp tập trung nguồn lực triển khai quyết liệt, hiệu quả việc cho ý kiến, thẩm định đối với Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của các cơ quan.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) xin đề xuất đồng chí Chủ tịch Quốc hội, Trưởng Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo một số nội dung như sau:

1. Chỉ đạo các bộ, ngành, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

⁷⁸ Cụ thể:

- Bộ Nội vụ: Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 3 cấp.
- Bộ Khoa học và Công nghệ: Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
- Bộ Ngoại giao:
 - + Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.
 - + Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tính tương thích của văn bản quy phạm pháp luật với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.
- Bộ Tài chính:
 - + Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân.
 - + Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước.
- Bộ Công Thương: Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo: Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.
- Bộ Y tế: Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam.

- Tập trung cao nhất trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL theo Kế hoạch số 05 của Ban Chỉ đạo; quán triệt, thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của đồng chí Thường trực Ban Bí thư tại Công văn số 2992-CV/VPTW ngày 11/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến của Thường trực Ban Bí thư về việc tổng rà soát hệ thống VBQPPL và ý kiến chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch Quốc hội, Trưởng ban Chỉ đạo tại Công văn số 10/BCĐ-PLTP ngày 29/6/2026 của Ban Chỉ đạo về việc quán triệt, thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL theo chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư bảo đảm tiến độ thực hiện các nhiệm vụ.

- Nghiên cứu đầy đủ các kiến nghị, phản ánh về các vướng mắc của quy định pháp luật do một số cơ quan⁷⁹ tổng hợp để hoàn thiện kết quả tổng rà soát đối với các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành được giao chủ trì phụ trách và phục vụ việc cho ý kiến, thẩm định kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của bộ, ngành, địa phương.

- Khẩn trương tổng hợp, xây dựng Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của các cơ quan và gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) **trước ngày 10/7/2026** theo Kế hoạch số 05 của Ban Chỉ đạo.

2. Các bộ được giao tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý VBQPPL do các cơ quan ở Trung ương và địa phương thực hiện chủ động theo dõi sát tiến độ thực hiện, gửi báo cáo của các cơ quan; kịp thời triển khai, bảo đảm thời hạn gửi Báo cáo chuyên đề về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) **trước ngày 25/7/2026** theo Kế hoạch số 05 của Ban Chỉ đạo.

3. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, thành viên Ban Chỉ đạo khẩn trương tiếp tục có văn bản hướng dẫn cụ thể, nhất quán việc ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ tổng rà soát hệ thống VBQPPL **trước ngày 03/7/2026** theo đúng phạm vi nhiệm vụ được giao và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện (đã quá hạn thực hiện⁸⁰).

4. Bộ Tài chính tiếp tục theo dõi sát tình hình lập dự toán, bố trí kinh phí phục vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL của các bộ, ngành, địa phương để kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo, bảo đảm nguồn lực thực hiện.

5. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp)

⁷⁹ UBTWMTTQ Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước.

⁸⁰ Thời hạn và nội dung đã nêu tại Báo cáo số 438/BC-CQTTBCĐ ngày 17/6/2026 của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; theo sát tiến độ thực hiện, gửi báo cáo của các cơ quan để kịp thời đôn đốc;

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai việc cho ý kiến, thẩm định đối với Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL do các cơ quan ở Trung ương và địa phương gửi về, bảo đảm hoàn thành **trước ngày 30/7/2026** theo Kế hoạch số 05 của Ban Chỉ đạo.

- Tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo tình hình triển khai tổng rà soát hệ thống VBQPPL của Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo Kế hoạch số 05 của Ban Chỉ đạo (báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, cho ý kiến đối với dự thảo Báo cáo trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội).

6. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về tổng rà soát hệ thống VBQPPL, chú trọng truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống VBQPPL.

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp) xin báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Quốc hội, Trưởng Ban Chỉ đạo (để báo cáo);
- Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (để báo cáo);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- UBTWMTTQVN;
- TANDTC, VKSNDTC;
- VP TW Đảng, VP Chủ tịch nước;
- HĐDT, các UB của QH, KTNN;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND cấp tỉnh;
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, KTVB&TCTHPL.

BỘ TRƯỞNG

**ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC
BAN CHỈ ĐẠO
Hoàng Thanh Tùng**